

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **271/2017/DSST**.
Ngày: 07/12/2017.
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cao Tuấn**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Thăng**;
2. Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hoa**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Ngọc Ngân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây;

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 215/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2017/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 84/2017/QĐST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **LÊ VĂN U** – sinh năm 1955 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **NGUYỄN THỊ H** - sinh năm 1972 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T H Đ, xã T, huyện G, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Lê Văn U trình bày:

Do chỗ quen biết nên ông có đứng ra vay dùm chị H 3 lần tiền, cụ thể:

- Ngày 15/6/2016 âm lịch, ông vay dùm chị H 30.000.000 đồng, thời hạn vay là 10 ngày.

- Ngày 17/8/2016 âm lịch, ông vay dùm chị H 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng.

- Ngày 18/8/2016 âm lịch, ông vay dùm chị H 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 10 ngày.

Cả 03 lần vay trên, chị H có làm biên nhận nợ cho ông.

Tuy nhiên từ khi vay đến nay chị H không thực hiện việc trả vốn cũng như trả lãi.

Nay ông yêu cầu chị H trả cho ông số tiền vốn vay tổng cộng là 130.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày thỏa thuận trả đến ngày Tòa xét xử theo mức lãi suất 1%/tháng (tạm tính đến ngày khởi kiện là 12.000.000 đồng). Yêu cầu trả vốn và lãi ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2/ Tại bản tự khai ngày 26/10/2017 và các lời khai tiếp theo, bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Trước đây chị có vay của ông U 03 lần tiền như ông U trình bày, trong đó:

- Ngày 15/6/2016 âm lịch chị vay 30.000.000 đồng với lãi suất 30% và chị đã đóng lãi đến tháng 9/2016 thì ngưng, không có trả vốn.

- Ngày 17/8/2016 âm lịch chị vay 50.000.000 đồng với lãi suất 30% và chị đã đóng lãi đến tháng 11/2016 thì ngưng, không có trả vốn.

- Ngày 18/8/2016 âm lịch chị vay 50.000.000 đồng với lãi suất 30% và chị đã đóng lãi đến tháng 10/2016 thì ngưng, không có trả vốn.

Cả 03 lần vay trên chị đều có viết biên nhận nợ cho ông U.

Nay chị đồng ý trả cho ông U số tiền vốn tổng cộng là 130.000.000 đồng và đồng ý trả lãi theo yêu cầu của ông U nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

Tại phiên Tòa hôm nay:

Ông Lê Văn U thay đổi yêu cầu khởi kiện, ông yêu cầu chị H trả cho ông số tiền vốn tổng cộng là 130.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi của số tiền 130.000.000 đồng từ ngày ông khởi kiện đến ngày xét xử theo mức lãi suất 1%/tháng. Yêu cầu trả vốn và lãi ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Chị Nguyễn Thị H vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ mà các bên đang tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo qui định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét tại phiên tòa ông U thay đổi yêu cầu khởi kiện, ông yêu cầu tính lãi của số tiền 130.000.000 đồng từ ngày ông khởi kiện đến ngày Tòa án xét xử theo mức lãi suất 1%/tháng. Xét việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của ông U là tự nguyện, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn U, Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 15/6/2016 âm lịch ông U cho chị H vay 30.000.000 đồng, ngày 17/8/2016 âm lịch ông U cho chị H vay 50.000.000 đồng và ngày 18/8/2016 âm lịch ông U cho chị H vay 50.000.000 đồng. Các lần vay chị H đều có viết biên nhận nợ cho ông U. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình ông U đã cung cấp cho Tòa án các biên nhận nợ có chữ viết, chữ ký của chị H và chị H cũng thừa nhận hiện chị còn nợ ông U tổng cộng 130.000.000 đồng vốn theo các biên nhận do ông U cung cấp. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xác nhận sự việc trên là có thật. Tuy nhiên khi đến thời hạn thỏa thuận, mặc dù nhiều lần ông U yêu cầu chị H trả vốn nhưng chị H cố tình không trả kéo dài cho đến nay là vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên cần buộc chị H có trách nhiệm trả cho ông U số tiền vốn là 130.000.000 đồng.

[4] Về yêu cầu tính lãi: Ông U yêu cầu tính lãi số tiền 130.000.000 đồng từ ngày ông khởi kiện đến ngày xét xử theo mức lãi suất 1%/tháng. Xét yêu cầu này là có cơ sở, phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự nên cần buộc chị H có trách nhiệm trả cho ông U số tiền lãi, cụ thể: $130.000.000 \text{ đồng} \times 1\% \times 01 \text{ tháng} = 2.426.666 \text{ đồng}$. Do đó cần buộc chị H trả cho ông U số tiền lãi là 2.426.666 đồng.

[5] Xét về thời gian trả: Ông U yêu cầu chị H trả vốn và lãi ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Phía chị H xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ. Xét yêu cầu xin được trả dần của chị H gây ảnh hưởng đến quyền lợi của ông U và không được ông U đồng ý nên Hội đồng xét xử cần buộc chị H trả cho ông U vốn và lãi tổng cộng là 132.426.666 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời không chấp nhận yêu cầu xin được trả dần của chị H.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 357 Bộ luật dân sự. Điều 92, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn U.

1/ Buộc chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn U số tiền vốn và lãi tổng cộng là 132.426.666 (một trăm ba mươi hai triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu) đồng, thực hiện trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2/ Không chấp nhận việc chị H xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi dứt nợ.

3/ Kể từ ngày ông U có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H không chịu trả số tiền trên thì chị H còn phải chịu lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện. Lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ được xác định theo thỏa thuận của ông U và chị H nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; nếu ông U và chị H không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4/ Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 6.621.333 (sáu triệu sáu trăm hai mươi một ngàn ba trăm ba mươi ba) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

6/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Cao Tuấn